

Bản án số: 103/2021/HS-ST
Ngày 16-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt;

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 434/2021/HSST-QĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

- Đỗ H, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1984 tại Yên Bái; ĐKHKTT: Thôn ĐM, xã CD, huyện VL, tỉnh HY; chỗ ở hiện tại: Số 458 đường MK, quận HBG, Thành phố HN; nghề nghiệp: Nguyên Phó Tổng Giám đốc Công ty Ngọc Thiên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang T và bà Ngô Thị Đ; có chồng Trịnh T và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ H: Ông Đỗ Hoàng Dương- Luật sư Công ty Luật TNHH Một thành viên An Trần Gia thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đại diện hãng tàu Hyundai thuộc Công ty TNHH HMM Shipping Việt Nam; địa chỉ: Tầng 5, Tòa

nhà ACB số 15 Hoàng Diệu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt

- *Người làm chứng:*

- + Anh WU Fei; vắng mặt.
- + Chị Nguyễn Thị Mai; vắng mặt.
- + Anh Lê Thái Bảo; vắng mặt.
- + Chị Đào Thị Thủy; vắng mặt.
- + Chị Trịnh Thị Xuân; vắng mặt.
- + Chị Nguyễn Thị Chi; vắng mặt.
- + Chị Phạm Thị Quyên; vắng mặt.
- + Anh Đào Văn Cảnh; vắng mặt.
- + Anh Trịnh Phan Thiên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/5/2020, Công ty TNHH Ngọc Thiên (viết tắt là Công ty Ngọc Thiên, có trụ sở chính tại Thôn ĐM, xã CĐ, huyện VL, tỉnh HY) đã mở 02 tờ khai hải quan số 303214575440 và 303214653950 tại Chi cục Hải quan Hưng Yên – Cục Hải quan TP Hải Phòng để xuất khẩu 30 container hàng sang Trung Quốc, theo khai báo hải quan hàng hóa là chì dạng thỏi chưa tinh luyện, mới 100% được Công ty TNHH Ngọc Thiên trực tiếp sản xuất tái chế từ ắc quy phế liệu thu mua trong nước, tổng khối lượng 840.000 kg, xuất hàng tại cảng Nam Hải Đình Vũ, phương tiện vận chuyển là tàu HE JIN chuyến 2010E, dự kiến rời cảng ngày 17/5/2020, tờ khai hải quan đã được phân luồng vàng (kiểm tra hồ sơ) và đã được thông quan.

Ngày 16/5/2020, Tổ Công tác Đội 5 - PC03 Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Đoàn trình sát số 01 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển và Cục Hải quan thành phố Hải Phòng đồng loạt tiến hành kiểm tra tại cảng Nam Hải Đình Vũ đối với 20 container hàng hóa gồm 04 container tại vị trí cầu tàu số 02, 16 container đã xuất lên tàu HE JIN chuyến 2010E và tại bãi lưu giữ hàng hóa của Công ty TNHH Hà Hưng Hải đối với 10 container hàng hóa ở các vị trí rải rác trong bãi cảng. Kết quả kiểm tra, giám định sơ bộ hàng hóa xác định: Toàn bộ hàng hóa thực tế đóng trong 30 container trên là dạng quặng, màu vàng đen có tổng trọng lượng 848,290 tấn, không đúng theo khai báo của doanh nghiệp tại 02 tờ khai hải quan trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định tên hàng, chủng loại, thành phần của toàn bộ lô hàng trong 30 container thu giữ. Kết quả giám định tại Tổng cục địa chất khoáng sản Việt Nam thuộc Bộ Tài nguyên môi trường thể hiện: Hàng hóa đều là quặng kim loại đã được nghiền mịn và đã qua tuyển hóa chất, thành phần gồm: hàm lượng Wolfram cao hơn hàm lượng trung bình trong đá 100 lần nhưng không đạt hàm lượng quặng, các nguyên tố khác đều ở mức bình thường; đều có các nguyên tố có giá trị và có thể thu hồi là vàng (11g/tấn), bạc (18g/tấn), bismut (0,5%), đồng 4,8%. (Bút lục 156-158)

Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hải Phòng kết luận: giá trị của 01 tấn quặng kim loại đã được nghiền mịn và qua tuyển hóa chất có thành phần như kết quả giám định tại thời điểm tháng 5 năm 2020 là 5.650.000 đồng. Như vậy, 848,290 tấn quặng kim loại đóng trong 30 container thuộc 02 tờ khai hải quan số 30321457440 và 303214653950 ngày 08/5/2020 trị giá 4.792.838.500 (Bốn tỷ, bảy trăm chín mươi hai triệu, tám trăm ba mươi tám ngàn năm trăm đồng)

Kết quả điều tra xác định: Công ty Ngọc Thiên- mã số doanh nghiệp: 0900244369, người đại diện theo pháp luật với chức danh Tổng Giám đốc là bà Tạ Thị Tấn, sinh ngày: 11/08/1961, địa chỉ: Thôn ĐM, xã CD, huyện VL, tỉnh HY. Công ty Ngọc Thiên hiện có 04 Phó Tổng Giám đốc là ông Trịnh T, ông Trịnh Phan Diễn, bà Đỗ H và bà Lại Thị Vân. Công ty có 01 nhà máy xử lý chất thải nguy hại và sản xuất kim loại màu 25 lò nấu kim loại tại địa chỉ Thôn ĐM, xã CD, huyện VL, tỉnh HY. Ngày 24/11/2011, Bộ Tài chính có Công văn số 15963/BTC-CST về việc hướng dẫn thủ tục ưu đãi miễn thuế xuất khẩu theo Nghị định số 04/2009/NĐ-CP cho Công ty Ngọc Thiên, theo đó đối với việc xuất khẩu mặt hàng là chì dạng thỏi được sản xuất trực tiếp từ nhà máy của Công ty Ngọc Thiên từ bình ắc quy đã qua sử dụng thì Công ty Ngọc Thiên được miễn thuế. Trước đây, bà Tấn điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty Ngọc Thiên và nhà máy. Tuy nhiên đến năm 2016, bà Tấn cho ông Trịnh T là con trai và Đỗ H là con dâu quản lý điều hành hoạt động của 13 lò nấu kim loại, 12 lò còn lại vẫn do bà Tạ Thị Tấn quản lý. Để quản lý, điều hành hoạt động của các lò trên, ông Thiên và H thành lập Văn phòng đại diện Hà Nội - Công ty Cổ phần tập đoàn Ngọc Thiên Global, mã số doanh nghiệp: 0900629432-002, địa chỉ: T07-OF07, tầng 2, tòa nhà T07 Time City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, người đứng đầu văn phòng là H. Khoảng tháng 4 năm 2020, Đỗ H thỏa thuận với Wu Fei (tên tiếng việt là Ngô Phi)- sinh năm 1987, quốc tịch Trung Quốc, hộ chiếu số EB8983164 và Nguyễn Thị Mai- sinh 1982, địa chỉ: LK8A-16 Khu đô thị Pidenza, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (là vợ của Wu Fei) về việc Wu Fei có lô hàng xỉ thải bismuth- là sản phẩm thải loại trong quá trình

khai thác, chế biến, tách tuyển quặng bismuth tại mỏ Núi Pháo của Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo, khối lượng khoảng 700-800 tấn và nhờ Công ty Ngọc Thiên làm thủ tục xuất khẩu sang Trung Quốc với giá là 5.000.000 đồng/ 01 container. Sau khi giám định mẫu hàng do Ngô Phi chuyển xác định hàng hóa là nhiều kim loại khác nhau nhưng chủ yếu là sắt, bismuth, vàng, bạc và đồng thì H đã đồng ý xuất khẩu lô hàng trên cho Wu Fei. Do Công ty Ngọc Thiên được cơ quan nhà nước miễn thuế xuất khẩu đối với mặt hàng chì dạng thỏi và thường xuất khẩu mặt hàng này cho đối tác nước ngoài là America Metal Co.Ltd, nên H chỉ đạo các nhân viên khai báo, làm thủ tục xuất khẩu lô hàng trên với tên hàng là chì dạng thỏi để giảm chi phí xuất khẩu. Cụ thể như sau:

Khoảng ngày 06/5/2020, H thuê dịch vụ vận tải của Công ty TNHH DV tối ưu (gọi tắt là Công ty Tối ưu) do Lê Thái Bảo- sinh 1984, địa chỉ: 5/70 Hoàng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng là Giám đốc. Bảo yêu cầu H liên hệ với Đào Thị Thủy-sinh 1989, địa chỉ: thôn 3 xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng là nhân viên công ty để trao đổi, thực hiện. H liên hệ với Thủy để yêu cầu thực hiện đặt tàu, mượn 30 vỏ container và chì, thuê dịch vụ vận tải và liên hệ với Ngô Phi để đóng hàng tại Thái Nguyên, lập vận đơn với tên hàng là chì dạng thỏi. Cùng ngày Thủy đã gửi 02 yêu cầu đặt chỗ (Booking), mượn 30 vỏ container chia làm 02 booking qua email cho lô hàng trên tại hãng tàu Hyundai. Hãng tàu đã cấp Booking và các thông tin thể hiện: địa điểm lấy vỏ là Tân Cảng HMM; địa điểm hạ hàng là bãi Hà Hưng Hải 2; hàng hóa xuất lên tàu HE JIN chuyến 2010E; địa điểm xuất hàng Cảng Nam Hải Đình Vũ; địa điểm trả hàng YANTAI SHANDONG (Trung Quốc). Sau đó Đào Văn Cảnh- sinh 1992, địa chỉ: xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng là nhân viên Công ty Tối ưu đến Tân Cảng HMM làm thủ tục mượn vỏ container, lấy chì về đưa cho Nguyễn Thị Chi-sinh 1990, địa chỉ: số 45 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng - nhân viên Công ty Tối ưu, Chi liên hệ 03 đơn vị vận tải là Công ty TNHH An Minh; Công ty TNHH Vận tải Đức Thiện; Công ty TNHH Phát triển Dịch vụ Vận tải Quang Minh để bố trí xe ô tô vận chuyển, đóng hàng tại Thái Nguyên và hạ chờ tại bãi lưu giữ hàng hóa của Công ty Hà Hưng Hải.

Sau khi có thông tin chuyến tàu, số container, số chì từ Thủy, H chỉ đạo Trịnh Thị Xuân- sinh 1991, địa chỉ: thôn 3 xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội là nhân viên Công ty Ngọc Thiên khai báo hải quan điện tử theo nội dung: Người gửi hàng là Công ty Ngọc Thiên; người nhận hàng là America Metal Co.Ltd; tên hàng là Chì dạng thỏi; khối lượng mỗi lô là 420 tấn; đơn giá 1562,82 USD/01 tấn và chuẩn bị hồ sơ lô hàng gồm hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại (invoice), phiếu đóng gói (packing list) với tên hàng là chì dạng thỏi. Sau khi soạn thảo xong, H yêu cầu Xuân chuyển invoice, packing list cho Trịnh T là Phó Giám đốc Công ty Ngọc

Thiên (là chồng H) ký giúp, chuyển hợp đồng mua bán cho nhân viên phòng Hành chính của Công ty để đóng dấu chữ ký, dấu chức danh của ông Trịnh Phan Diễn- Phó Tổng Giám đốc Công ty Ngọc Thiên (là bố chồng H). Sau đó, chuyển lại hợp đồng cho H để H ghép chữ ký đối tác nước ngoài trên hợp đồng.

Ngày 08/5/2020, Xuân mở 02 tờ khai hàng hóa xuất khẩu số 303214575440 và số 303214653950 cho 02 lô hàng trên tại Chi cục Hải quan Hưng Yên thuộc Cục Hải quan TP Hải Phòng và tải các hợp đồng, invoice, packing list có đầy đủ dấu, chữ ký các bên lên hệ thống điện tử hải quan. Hàng hóa theo khai báo là chì dạng thỏi chưa tinh luyện mới 100% được Công ty Ngọc Thiên trực tiếp sản xuất tái chế từ phế liệu thu mua trong nước, tổng khối lượng 840 tấn, mỗi lô hàng được đóng trong 15 container, cảng xuất hàng là Cảng Nam Hải Đình Vũ, phương tiện vận chuyển là tàu HE JIN chuyến 2010E, dự kiến rời cảng ngày 17/5/2020, tờ khai hải quan đã được phân mức kiểm 2 (luồng vàng- kiểm tra hồ sơ) và đã được thông quan cùng ngày. Ngày 13/5/2020, H yêu cầu Thủy lập vận đơn nháp của lô hàng gửi cho H để H gửi cho Wu Fei xem. Theo yêu cầu của Wu Fei, H chỉ đạo Thủy khi nào tàu chạy thì sửa nội dung trên vận đơn: Sửa tên hàng từ Chì dạng thỏi (Remelted Lead Ingot) thành Đồng cô đặc (Copper Concentrated); tên người gửi từ “Công ty TNHH Ngọc Thiên” thành “America Metal Co.Ltd”; tên người nhận từ “America Metal Co.Ltd” thành “Yantai Jiya Trading Co.Ltd” với mục đích là để đúng tên hàng, tên người nhận để khách hàng tại Trung Quốc làm thủ tục nhận hàng. Ngoài ra việc H yêu cầu sửa vận đơn vào thời điểm sau khi tàu chạy là để phù hợp với hồ sơ, chứng từ xuất khẩu của lô hàng là chì dạng thỏi, không bị kiểm tra phát hiện. Tuy nhiên, do đã có thông tin cần sửa cụ thể nên ngày 14/5/2020 khi tàu chưa chạy Thủy đã thay đổi vận đơn theo chỉ đạo của H trên hệ thống của hãng tàu Hyundai và gửi lại cho H kiểm tra nhưng không thấy H phản hồi gì. Đến ngày 16/5/2020 lần lượt vận chuyển vào khu vực giám sát hải quan tại Cảng Nam Hải Đình Vũ để xuất tàu đi Trung Quốc thì bị các Cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện.

Sau khi lô hàng bị các Cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện, do chưa có tài liệu thể hiện nguồn gốc hàng hóa nên H đã trao đổi, thống nhất với Wu Fei, Nguyễn Thị Mai và nhờ Trịnh T đứng tên đại diện Công ty Ngọc Thiên ký kết hợp đồng mua bán lô hàng với Công ty Mai Long vào ngày 25/4/2020.

- Xác minh tại Chi cục Hải quan Hưng Yên và Chi cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Hải Phòng Khu vực 3 thuộc Cục Hải quan TP Hải Phòng, thể hiện: Ngày 08/5/2020, Công ty Ngọc Thiên đã mở 02 tờ khai hải 303214653950 và số 303214575440 tại Chi cục Hải quan Hưng Yên - Cục Hải quan TP Hải Phòng. Hàng hóa theo khai báo là chì dạng thỏi chưa tinh luyện mới 100% được Công ty Ngọc Thiên trực tiếp sản xuất tái chế từ phế liệu thu mua trong nước, số

lượng: 30 container, tổng khối lượng 840.000 kg, xuất hàng từ Cảng Nam Hải Đình Vũ, cảng đến là Yantai, Trung Quốc trên tàu HE JIN chuyến 2010E, dự kiến rời cảng ngày 17/5/2020, người gửi hàng là Công ty Ngọc Thiên, người nhận hàng là America Metal Co.Ltd, 02 tờ khai đầu được phân mức kiểm 2 (luồng vàng - kiểm tra hồ sơ). Sau khi kiểm tra thấy hồ sơ và nội dung khai báo phù hợp, cùng ngày Chi cục Hải quan Hưng Yên đã chỉ định thông quan lô hàng theo quy định. Ngày 16/5/2020, 20/30 container đã lần lượt được đưa vào Cảng Nam Hải Đình Vũ qua khu vực giám sát hải quan của Chi cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Hải Phòng Khu vực 3 nhưng chưa phát hiện được sai phạm gì, 10 container còn lại do chưa đi qua khu vực giám sát hải quan nên chưa xác định được địa điểm tập kết hàng hóa. Sau đó, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Hải Phòng Khu vực 3 đã tiến hành thủ tục tạm dừng hàng hóa qua khu vực giám sát để phối hợp với Cơ quan công an kiểm tra lô hàng.

- Xác minh về nguồn gốc hàng hóa tại các Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (gọi tắt là Công ty Núi Pháo), Công ty Cổ phần Khai khoáng Miền Núi (gọi tắt là Công ty Miền Núi), Công ty Cổ phần Khoáng sản và Thương mại Thái Nguyên (gọi tắt là Công ty Thương mại Thái Nguyên), Công ty CP Quốc tế Mai Long (gọi tắt là Công ty Mai Long), thể hiện: Lô hàng trên là "Sản phẩm đồng hành của Bismuth xi măng" có hàm lượng trung bình của Cu (đồng) là 4,87 % và Au (vàng) là 12,27 gam/tấn là sản phẩm thừa trong quá trình Công ty Núi Pháo sản xuất, chế biến tinh quặng Bismuth và được xuất bán cho Công ty Miền Núi theo khối lượng ban đầu sau khi chế biến là 750,16 tấn ướt (639,992 tấn khô). Trong các ngày 11,12,13/5/2020, Công ty Miền Núi đã thuê Công ty Thương mại Thái Nguyên bố trí phương tiện vận chuyển lô hàng trên từ Công ty Núi Pháo về kho của Công ty Thương mại Thái Nguyên, địa chỉ: Xóm Bến Giềng xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để cân hàng và nhập kho bảo quản với khối lượng qua cân thực tế là 822,580 tấn. Sau đó, Công ty Mai Long đã mua lại lô hàng trên từ Công ty Miền Núi và bán lại cho Công ty Ngọc Thiên. Trong các ngày 11,12,13/5/2020, Công ty Ngọc Thiên đã bố trí phương tiện đến kho Công ty Thương mại Thái Nguyên để giao nhận, vận chuyển lô hàng trên với khối lượng qua cân thực tế khi xuất kho là 848,350 tấn. Về việc khối lượng trong các lần giao nhận hàng hóa nêu trên có sự khác nhau là do tính chất của hàng hóa hút ẩm và thời điểm bàn giao, giao nhận giữa các lần là khác nhau.

Triệu tập Wu Fei và vợ là Nguyễn Thị Mai, kết quả: ngày 15/4/2020, Nguyễn Thị Mai là Giám đốc Công ty CP Quốc tế Mai Long ký hợp đồng kinh tế số 02-2020/KKMN-ML với Công ty Miền Núi về việc mua lô hàng trên. Công ty Mai Long đã đặt cọc trước 5,6 tỷ đồng tiền hàng cho Công ty Miền Núi, số tiền còn lại chưa thanh toán. Do có quen biết từ trước nên Long và Mai chào bán lô hàng trên

cho H và Thiên. Sau đó, Mai là người trực tiếp liên hệ với H để trao đổi, thống nhất cách thức mua bán, giao nhận lô hàng trên. Thực hiện thỏa thuận, Mai thống nhất với Công ty Miền Núi và H là giao hàng trong các ngày 11, 12, 13/5/2020 tại kho của Công ty Thương mại Thái Nguyên. Việc thanh toán căn cứ vào khối lượng tại phiếu cân của Công ty Thương mại Thái Nguyên. Trong khoảng thời gian trên, Mai có đến kho để giao nhận hàng hóa và nhận 30 chì hăng tàu từ 01 lái xe container sau đó đưa lại chì cho Công ty Ngọc Thiên để đóng hàng, kẹp chì. Sau khi giao nhận xong Công ty Ngọc Thiên vận chuyển hàng hóa đi đâu, sử dụng với mục đích gì Mai không rõ. Mai và Wu Fei hoàn toàn không biết việc H xuất khẩu lô hàng trên. Sau khi lô hàng bị Cơ quan Công an bắt giữ, do trước đó hai bên chưa ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa nên lúc này Công ty Ngọc Thiên mới soạn thảo hợp đồng kinh tế số 01-2020/NTGL-ML ngày 25/4/2020 gửi xe khách cho Mai để Mai ký, đóng dấu rồi gửi lại cho Công ty Ngọc Thiên. Đến nay Công ty Ngọc Thiên chưa thanh toán, đặt cọc gì cho Công ty Mai Long. Cơ quan điều tra tiến hành cho H và Wu Fei đối chất, kết quả hai bên giữ nguyên lời khai.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT -VKS- P3 ngày 05 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Đỗ H về tội “ Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng cụ thể: Bị cáo có hành vi vận chuyển thuê 30Container cho người Trung Quốc có tên là Wu Fei và vợ là Nguyễn Thị Mai lô hàng quặng kim loại có thành phần là sắt, bismuth, vàng, bạc và đồng nhưng chủ yếu là sắt. Do Công ty Ngọc Thiên sản xuất Chì dạng thỏi được miễn thuế xuất khẩu nên bị cáo đã chỉ đạo nhân viên Công ty Ngọc Thiên và nhân viên Công ty Tối Ưu khai báo gian dối lô hàng trên là chì dạng thỏi để trốn thuế nhưng mới khai báo Hải Quan chưa kịp vận chuyển đi thì bị phát hiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 3 Điều 189; điểm s,n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử: Phạt tiền bị cáo **Đỗ H:** 1.000.000.000 đến 1.200.000.000 đồng về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”

- Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ H: Không tranh luận về tội danh, tình tiết định khung hình phạt, Điều khoản Viện kiểm sát truy tố chỉ Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người vận chuyển thuê, thiếu hiểu biết pháp luật, hàng hóa đã bị tịch thu, hậu quả chưa xảy ra chưa vận chuyển ra nước ngoài. Nhân

thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tích cực giúp cơ quan điều tra giải quyết nhanh vụ án; bị cáo hiện đang nuôi 04 con nhỏ; phạm tội trong thời gian mang thai, gia đình có công cách mạng; bị cáo có công ăn việc làm ổn định và tại phiên tòa có đơn xin áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử phạt tiền bị cáo mức thấp nhất so với mức Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt và được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Công ty Ngọc Thiên do bà Tạ Thị Tấn là Tổng giám đốc ; Công ty có 04 Phó Tổng Giám đốc trong đó có Đỗ H. Công ty có 01 nhà máy xử lý chất thải nguy hại và sản xuất kim loại màu 25 lò nấu kim loại tại địa chỉ Thôn ĐM, xã CĐ, huyện VL, tỉnh HY. Ngày 24/11/2011, Bộ Tài chính có Công văn số 15963/BTC-CST về việc hướng dẫn thủ tục ưu đãi miễn thuế xuất khẩu theo Nghị định số 04/2009/NĐ-CP cho Công ty Ngọc Thiên, theo đó đối với việc xuất khẩu mặt hàng là chì dạng thỏi được sản xuất trực tiếp từ nhà máy của Công ty Ngọc Thiên từ bình ắc quy đã qua sử dụng thì Công ty Ngọc Thiên được miễn thuế. Đến năm 2016, bà Tấn cho ông Trịnh T là con trai và Đỗ H là con dâu quản lý điều hành hoạt động của 13 lò nấu kim loại, 12 lò còn lại vẫn do bà Tạ Thị Tấn quản lý.

[3] Để quản lý, điều hành hoạt động của các lò trên, ông Thiên và H thành lập Văn phòng đại diện Hà Nội - Công ty Cổ phần tập đoàn Ngọc Thiên Global, mã số doanh nghiệp: 0900629432-002, địa chỉ: T07-OF07, tầng 2, tòa nhà T07 Time City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, người đứng

đầu văn phòng là H. Khoảng tháng 4 năm 2020, Đỗ Hthỏa thuận với Wu Fei (tên tiếng việt là Ngô Phi) sinh năm 1987, quốc tịch Trung Quốc, hộ chiếu số EB8983164 và Nguyễn Thị Mai. sinh 1982, địa chỉ: LK8A-16 Khu đô thị Pidenza, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (là vợ của Wu Fei) về việc Wu Fei có lô hàng xỉ thải bismuth- là sản phẩm thải loại trong quá trình khai thác, chế biến, tách tuyển quặng bismuth tại mỏ Núi Pháo của Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo, khối lượng khoảng 700-800 tấn và nhờ Công ty Ngọc Thiên làm thủ tục xuất khẩu sang Trung Quốc với giá là 5.000.000 đồng/ 01 container. Sau khi giám định mẫu hàng do Ngô Phi chuyển xác định hàng hóa là nhiều kim loại khác nhau nhưng chủ yếu là sắt, bismuth, vàng, bạc và đồng thì H đã đồng ý xuất khẩu lô hàng trên cho Wu Fei. Do Công ty Ngọc Thiên được cơ quan nhà nước miễn thuế xuất khẩu đối với mặt hàng chì dạng thỏi và thường xuất khẩu mặt hàng này cho đối tác nước ngoài là America Metal Co.Ltd, nên từ ngày 08/5/2020 đến ngày 16/5/2020 H chỉ đạo các nhân viên khai báo gian dối sai tên hàng hóa xuất khẩu là chì dạng thỏi nhằm mục đích trốn thuế nên bị cáo bị xét xử về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo Điều 189 Bộ luật Hình sự (chưa đạt)

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các đến hoạt động quản lý kinh tế của nhà nước về xuất khẩu, nhập khẩu và chính sách quản lý tiền tệ của nhà nước, xâm hại đến lợi ích quốc gia về kinh tế, làm suy giảm đến Ngân sách Nhà nước, gây mất trật tự trị an. Chính vì vậy phải xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo Đỗ H đã có hành vi gian dối chỉ đạo nhân viên Công ty Ngọc Thiên và Công ty Tối ưu làm thủ tục khai báo gian dối sai tên hàng tại cơ quan Hải quan và tại hãng tàu để xuất khẩu trái phép 848,290 tấn quặng kim loại tổng trị giá 4.792.838.500 đồng Với hành vi nêu trên bị cáo bị xét xử về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng; phạm tội trong thời gian mang thai đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo chưa đạt, hàng hóa chưa tiêu thụ, chưa được hưởng lợi, bị cáo chỉ là người được thuê làm dịch vụ, đã tích cực giúp cơ quan điều tra giải quyết nhanh vụ án; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; hiện đang có công ăn việc làm ổn định là lao động chính đang nuôi mẹ già và 04 con nhỏ (nhỏ nhất sinh năm 2020); ngoài ra bị cáo còn có đơn xin được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Xét bị cáo có đủ khả năng thi

hành nếu áp dụng hình phạt chính là phạt tiền . Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên và luật sư bào chữa cho bị cáo áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa vận chuyển thuê cho đối tượng Wu Fei và Nguyễn Thị Mai. Vì vậy cần tiếp tục kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Wu Fei và Nguyễn Thị Mai để tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

[8] Đối với Tạ Thị Tấn, Trịnh Phan Diễm, Trịnh T, Trịnh Thị Xuân (Công ty Ngọc Thiên); Lê Thái Bảo, Đào Thị Thủy, Nguyễn Thị Chi, Đào Văn Cảnh (Công ty Tối ưu): Tài liệu điều tra có tham gia trong việc làm hồ sơ, thủ tục để xuất khẩu lô hàng trên. Tuy nhiên, các đối tượng đều khai không biết hàng hóa thực tế là gì, không biết cụ thể việc xuất khẩu như thế nào, không tham gia bàn bạc thỏa thuận với bị can Đỗ Hvē về việc xuất khẩu trái phép lô hàng, phù hợp với lời khai của bị can. Ngoài ra không còn tài liệu nào khác nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

[9] *Về vật chứng*: Ngày 19/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã có công văn đề nghị và chuyển toàn bộ hồ sơ lô hàng đến Trung tâm dịch vụ đấu giá TP Hải Phòng để tiến hành đấu giá tài sản theo quy định. Hiện Trung tâm dịch vụ đấu giá TP Hải Phòng đang tiếp tục thực hiện việc bán đấu giá lô hàng theo quy định nhưng không thực hiện được.

[10] Do đó đối với 848,290 tấn quặng kim loại liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên trước khi tịch thu sung Ngân sách cần đối trừ các khoản chi phí hợp lý như thuê kho bãi, bốc xếp; bảo quản cho Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo quy định pháp luật.

[11] Đối với 30 vỏ Container chứa hàng hóa niêm phong bằng các chì Hải Quan trong đó có 01 container mang số KOCU2053428 được niêm phong bằng chì Hải quan số H/190042779. Tại thời điểm kiểm tra chì niêm phong bị đứt, bản lề chốt cửa có dấu hiệu cong vênh nghi do hàng hoá trong container xê dịch cụ thể như sau:

STT	Số Container	Số chì	STT	Số container	Số chì
1	GAOU2096872	HQ/20.000129	16	TEMU1682467	H/19.0042773
2	GAOU2100355	HQ/20.000129	17	GCXU2153803	H/19.0042763
3	HDMU2817440	HQ/20.000129	18	HDMU2755862	H/19.0042764

4	HDMU2830138	HQ/20.000129	19	TCKU1846925	H/19.0042771
5	HDMU2852559	HQ/20.0001297	20	FCIU5005176	H/19.0042762
6	KOCU2013889	HQ/20.0001298	21	HDMU2846896	H/19.0042766
7	KOCU2052437	HQ/20.0001299	22	KOCU2172812	H/19.0042770
8	KOCU2052720	HQ/20.0001300	23	HMMU2006590	H/19.0042767
9	KOCU2053310	HQ/20.0001301	24	WFHU1460041	H/19.0042775
10	KOCU2188444	HQ/20.0001302	25	KOCU2044977	H/19.0042768
11	BSIU3215859	H/19.0042776	26	TEMU1526459	H/19.0042772
12	GCXU2142500	H/19.0042777	27	BEAU2042640	H/19.0042761
13	GCXU2151668	H/19.0042778	28	HDMU2763214	H/19.0042765
14	KOCU2053428	H/19.0042779	29	KOCU2058862	H/19.0042769
15	KOCU2088044	H/19.0042780	30	TGBU2325422	H/19.0042774

[12] Do bị cáo thuê 30 vỏ Container của Đại diện hãng tàu Hyundai thuộc Công ty TNHH HMM Shipping Việt Nam; địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà ACB số 15 Hoàng Diệu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Ngày 08/6/2021 Công ty TNHH HMM Shipping Việt Nam có đơn đề nghị được trả lại toàn bộ vỏ Container nêu trên. Xét thấy, khi bị cáo thuê 30 vỏ Container hãng tàu không biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó sau khi phát mại tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số hàng hóa lưu trong 30 Container, đề nghị Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng có trách nhiệm trả lại 30 vỏ Container nêu trên cho Đại diện hãng tàu Hyundai thuộc Công ty TNHH HMM Shipping Việt Nam.

[13] Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ: 50 hộp nhựa chứa mẫu quặng, mỗi hộp niêm phong bằng 02 giấy niêm phong Hải Quan số: A/19-001818; A/19-001818; A-19-001819; A/19-0011826; A/19-0011827; A/19-0011834; A/19-0011835; A/19-0011842; A/19-0011843; A/16-075019; A/16-075020; A/16-075027 và A/16-075028; A/16-075035 và A/16 - 075036; A/16-075043 và A/16-075044; A/16-075051 và A/16-075052; A/16-075059 và A/16-075060; A/16-075067 và A/16-075068; A/16-075075 và A/16- 075076; A/16-075083 và A/16-075084; A/16-075091 và A/16-075092; A/16-075099 và A/16-075100; A/16-075107 và A/16-075108; A/16-075115 và A/16075116; A/16-075123 và A/16-075124; A/16-075131 và A/16-075132; A-16- 075139 và A/16-075140; A/16-075147 và A/16-075148; A/16-075155 và A/16-075156; A/16-075163 và A/16-075164; A/16-075171 và A/16-075172; A/19-001574 và A/19-001575; A/19-

001582 và A/19-001583; A/19-001590 và A/19-001591; A/19-001598 và A/19-001599; A/19-001706 và A/19-001707; A/19-001714 và A/19-001715; A/19-001722 và A/19-001723; A/19-001730 và A/19-001731; A/19-001510 và A/19-001511; A/19-001518 và A/19-001519; A/19-001526 và A/19-001527; A/19-001534 và A/19-001535; A/19-001542 và A/19-001543; A/19-001550 và A/19-001551; A/19-001558 và A/19-001559; A/19-001566 và A/19-001567; A/19-001586 và A/19-001587; A/19-001794 và A/19-001795; A/19-001802 và A/19-001803; A/19-001810 và A/19-001811; A/19-001850 và A/19-001851; A/19-001858 và A/19-001859; A/19-001866 và A/19-001867; A/19-001874 và A/19-001875; A/19-001882 và A/19-001883 A/19-001890 và A/19-001891 và 10 hộp nhựa chứa mẫu quặng được niêm phong bằng Giấy niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng cần tịch thu tiêu hủy

[14] Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 điện thoại màu bạc đã qua sử dụng nhãn hiệu “Samsung” Imei (KHE 1) 353759098248531; IMEI (KHE 2): 353760098248539 được lắp 02 sim điện thoại trong đó trên sim có ghi số 0984048000025875511; trên 01 sim còn lại có ghi số: 8984048000025875514 và 01 điện thoại màu bạc đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone số Emei: 355388071532246 có lắp 01 sim điện thoại trên Sim có ghi chữ Vinaphone liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

[15] Đối với 01 đĩa CD màu vàng đã qua sử dụng và 01 USB màu trắng đã qua sử dụng nhãn hiệu Kingston dung lượng 04GB có ghi chữ DTSE9 liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chuyển cho Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng lưu hồ sơ vụ án.

[16] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 189; điểm s.n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền bị cáo **ĐỖ H 1.000.000.000** (một tỷ) đồng sung Ngân sách Nhà nước về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” (chưa đạt)

- Kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Wu Fei và Nguyễn Thị Mai để tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

+ Phát mại, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 848,290 tấn quặng kim loại hiện đang lưu giữ trong 30 Container tại Cảng Nam Đình Vũ và bãi lưu giữ hàng hóa của Công ty TNHH Hà Hưng Hải sau khi đã trừ các khoản chi phí tổ tụng

như thuê kho bãi, bốc xếp, bảo quản và các chi phí hợp lý khác cho Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

+ Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng trả lại Đại diện hãng tàu Hundai thuộc Công ty TNHH HMM Shipping Việt Nam; địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà ACB số 15 Hoàng Diệu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng 30 vỏ Container có số hiệu cụ thể kèm theo.

STT	Số Container	Số chì	STT	Số container	Số chì
1	GAOU2096872	HQ/20.000129	16	TEMU1682467	H/19.0042773
2	GAOU2100355	HQ/20.000129	17	GCXU2153803	H/19.0042763
3	HDMU2817440	HQ/20.000129	18	HDMU2755862	H/19.0042764
4	HDMU2830138	HQ/20.000129	19	TCKU1846925	H/19.0042771
5	HDMU2852559	HQ/20.0001297	20	FCIU5005176	H/19.0042762
6	KOCU2013889	HQ/20.0001298	21	HDMU2846896	H/19.0042766
7	KOCU2052437	HQ/20.0001299	22	KOCU2172812	H/19.0042770
8	KOCU2052720	HQ/20.0001300	23	HMMU2006590	H/19.0042767
9	KOCU2053310	HQ/20.0001301	24	WFHU1460041	H/19.0042775
10	KOCU2188444	HQ/20.0001302	25	KOCU2044977	H/19.0042768
11	BSIU3215859	H/19.0042776	26	TEMU1526459	H/19.0042772
12	GCXU2142500	H/19.0042777	27	BEAU2042640	H/19.0042761
13	GCXU2151668	H/19.0042778	28	HDMU2763214	H/19.0042765
14	KOCU2053428	H/19.0042779	29	KOCU2058862	H/19.0042769
15	KOCU2088044	H/19.0042780	30	TGBU2325422	H/19.0042774

(Theo biên bản bàn vật chứng ngày 18/5/2021 và 19/5/2021 tại Cảng Nam Hải Đình Vũ giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cục thi hành án dân sự thành phố, Cục Hải Quan thành phố và Công ty Cảng Nam Hải Đình Vũ và biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2021 tại Bãi lưu giữ hàng hóa Công ty TNHH Hà Hưng

Hải giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cục thi hành án dân sự thành phố, Cục Hải Quan thành phố và Công ty TNHH Hà Hưng Hải)

- *Tịch thu tiêu hủy:* 50 hộp nhựa chứa mẫu quặng, mỗi hộp niêm phong bằng 02 giấy niêm phong Hải Quan số: A/19-001818; A/19-001818; A-19-001819; A/19-0011826; A/19-0011827; A/19-0011834; A/19-0011835; A/19-0011842; A/19-0011843; A/16-075019; A/16-075020; A/16-075027 và A/16-075028; A/16-075035 và A/16 - 075036; A/16-075043 và A/16-075044; A/16-075051 và A/16-075052; A/16-075059 và A/16-075060; A/16-075067 và A/16-075068; A/16-075075 và A/16- 075076; A/16-075083 và A/16-075084; A/16-075091 và A/16-075092; A/16-075099 và A/16-075100; A/16-075107 và A/16-075108; A/16-075115 và A/16075116; A/16-075123 và A/16-075124; A/16-075131 và A/16-075132; A-16- 075139 và A/16-075140; A/16-075147 và A/16-075148; A/16-075155 và A/16-075156; A/16-075163 và A/16-075164; A/16-075171 và A/16-075172; A/19-001574 và A/19-001575; A/19-001582 và A/19-001583; A/19-001590 và A/19001591; A/19-001598 và A/19-001599; A/19-001706 và A/19-001707; A/19-001714 và A/19-001715; A/19-001722 và A/19-001723; A/19-001730 và A/19- 001731; A/19-001510 và A/19-001511; A/19-001518 và A/19-001519; A/19- 001526 và A/19-001527; A/19-001534 và A/19-001535; A/19-001542 và A/19- 001543; A/19-001550 và A/19-001551; A/19-001558 và A/19-001559; A/19- 001566 và A/19-001567; A/19-001586 và A/19-001587; A/19-001794 và A/19- 001795; A/19-001802 và A/19-001803; A/19-001810 và A/19-001811; A/19- 001850 và A/19-001851; A/19-001858 và A/19-001859; A/19-001866 và A/19- 001867; A/19-001874 và A/19-001875; A/19-001882 và A/19-001883 A/19- 001890 và A/19- 001891 và 10 hộp nhựa chứa mẫu quặng được niêm phong bằng Giấy niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng

- *Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại màu bạc đã qua sử dụng nhãn hiệu “Samsung” Imei (KHE 1) 353759098248531; IMEI (KHE 2): 353760098248539 được lắp 02 sim điện thoại trong đó trên sim có ghi số 0984048000025875511; trên 01 sim còn lại có ghi số: 8984048000025875514 và 01 điện thoại màu bạc đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone số Emei: 355388071532246 có lắp 01 sim điện thoại trên Sim có ghi chữ Vinaphone.

- *Chuyển lại cho Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng để lưu hồ sơ vụ án:* 01 đĩa CD màu vàng đã qua sử dụng và 01 USB màu trắng đã qua sử dụng nhãn hiệu Kingston dung lượng 04GB có ghi chữ DTSE9.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/5/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

- *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Luyện

Vũ Thị Minh Nguyệt

Trần Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

